TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HS-ST
Ngày 19/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Kim Triều;

2. Ông Trần Quang Mẫn

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 479/2021/QĐXXST-HS ngày 28/4/2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 526/TB-TA ngày 11/5/2021 đối với bị cáo:

Trần Hoàng T (Tên gọi khác: T1), sinh ngày 03/8/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 65/24 Đ, Phường MH, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; con ông Trần Văn TR (đã chết) và bà Trần Thị Minh N5 (sinh năm 1971); Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 người con; Vợ, con: Không có.

Nhân thân:

- Ngày 09/4/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 34/2010/HSST. Ngày 22/12/2010, chấp hành xong hình phạt tù (Đã xóa án tích).

- Ngày 15/5/2019, bị Công an huyện Nhà Bè phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0020437/QĐ-XPHC.

Tiền án:

- Ngày 12/5/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 136/2017/HSST. Ngày 06/4/2019, chấp hành xong hình phạt tù (Chưa thi hành phần bồi thường dân sự và án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; Chưa được xóa án tích).

- Ngày 30/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 141/2019/HS-ST. Ngày 16/5/2020, chấp hành xong hình phạt tù (Chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 18/12/2020 cho đến nay.

- *Bị hại:* Công ty D.
Địa chỉ: Số 8 N, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Ngọc D, sinh năm 1972.
Địa chỉ: 12/7 N, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Ngọc M, sinh năm 1966 (Theo Giấy ủy quyền ngày 18/12/2020).
Địa chỉ: Số 324/14 X, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1984 (Vắng mặt);
Địa chỉ: Số 170 N, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Lê Văn H, sinh năm 1987 (Vắng mặt);
Địa chỉ: Số 84/6 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 03 giờ ngày 18/12/2020, Trần Hoàng T điều khiển xe đạp từ hướng Quận T đến Quận 1, mang theo 01 bao nylon đựng nhiều dụng cụ phá cửa, nhằm mục đích tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khoảng 03 giờ 25 phút cùng ngày, khi đến trước nhà số 08 N, phường Đ, Quận M, T thấy cửa nhà là cửa kéo 02 cánh và được khóa bằng 02 ổ khóa nên T quyết định đột nhập vào bên trong nhà này với ý định thấy được tài sản gì thì chiếm đoạt tài sản đó. T lấy trong bao nylon 01 thanh kim loại dài 25 cm, bên ngoài được quấn băng keo đen, thực hiện phá được ổ khóa ở dưới. Sau đó, T tiếp tục phá ổ khóa ở trên thì lúc này có các anh Nguyễn Văn T2 (Cán bộ Công an phường Đ, Quận M) và anh Lê Văn H (Bảo vệ dân phố) đang đi tuần tra phát hiện, bắt giữ T cùng vật chứng đưa về trụ sở Công an phường Đ, Quận M lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 xử lý. Qua xác minh xác định T có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã khởi tố và bắt giam.

Quá trình điều tra Trần Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với hình ảnh camera, lời khai bị hại, nhân chứng và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Biên bản làm việc ngày 18/12/2020, xác định bên trong căn nhà số 08 N, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh có các tài sản gồm: 01 màn hình máy tính Philips 19 inch, 01 cục phát wifi TP-Link 300 Mps TL-WR840N. Theo Kết luận định giá tài sản số 140/KL-HĐĐGTS ngày 18/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản

trong tố tụng hình sự: 01 màn hình máy tính Philips 19 inch có giá trị 1.250.000 đồng, 01 cục phát wifi TP-Link 300 Mps TL-WR840N có giá trị 200.000 đồng.

Theo bị hại Công ty D có ông Hồ Ngọc D là đại diện theo pháp luật xác nhận tài sản của Công ty vẫn còn nguyên vẹn, chưa mất mát gì, do đó không có yêu cầu bồi thường.

Vật chứng thu giữ:

- 05 dụng cụ bằng kim loại dùng để mở ốc vít (đã qua sử dụng);

- 05 đầu đoản bằng kim loại (đã qua sử dụng);

- 01 máy khoan cầm tay (đã qua sử dụng);

- 01 kiềm bấm bằng kim loại (đã qua sử dụng);

- 01 dụng cụ mở ốc vít bằng kim loại hình chữ L (đã qua sử dụng);

- 01 cây kim loại quấn băng keo bên ngoài màu đen dài 25cm (đã qua sử dụng);

- 01 đoạn kim loại tự chế có 02 đầu gắn nam châm (đã qua sử dụng);

- 01 ổ khóa bằng kim loại đã bị phá (đã qua sử dụng);

- 01 xe đạp màu hồng, hiệu Totem.

Thu giữ của Trần Hoàng T:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 3590160994455xx, số Imei 2: 3590160999455xx (đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của Tấn).

Hiện tất cả vật chứng đang nhập kho Công an Quận 1.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSQ1 ngày 01 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Hoàng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Hoàng T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Do thiệt hại chưa xảy ra, bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1,

Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định vào khoảng 03 giờ 25 phút ngày 18/12/2020, tại trước nhà số 08 N, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh, Trần Hoàng T có hành vi lén lút, thực hiện bẻ 02 ổ khóa chuẩn bị vào trong nhà số 08 N, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh với ý định thấy được tài sản gì thì chiếm đoạt tài sản đó nhưng chưa chiếm đoạt được thì bị bắt quả tang là ngoài ý muốn của bị cáo, thuộc trường hợp bị cáo phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị cáo đã có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nên lần thực hiện hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, không cố gắng rèn luyện để trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết đã quy định nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Do thiệt hại chưa xảy ra, bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Xét thấy những vật dụng sau là dụng cụ Trần Hoàng T sử dụng làm công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy:

- 05 dụng cụ bằng kim loại dùng để mở ốc vít (đã qua sử dụng);

- 05 đầu đoản bằng kim loại (đã qua sử dụng);

- 01 máy khoan cầm tay (đã qua sử dụng);

- 01 kiềm bấm bằng kim loại (đã qua sử dụng);

- 01 dụng cụ mở ốc vít bằng kim loại hình chữ L (đã qua sử dụng);

- 01 cây kim loại quấn băng keo bên ngoài màu đen dài 25cm (đã qua sử dụng);

- 01 đoạn kim loại tự chế có 02 đầu gắn nam châm (đã qua sử dụng);

- 01 ổ khóa bằng kim loại đã bị phá (đã qua sử dụng);

Đối với 01 xe đạp màu hồng, hiệu Totem là tài sản cá nhân của Trần Hoàng T, Tấn sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 3590160994455xx, số Imei 2: 3590160999455xx thu giữ của Trần Hoàng T, xét thấy đây là tài sản cá nhân của Tấn, đã qua sử dụng, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng trước mắt cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Trần Hoàng T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2020.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 05 dụng cụ bằng kim loại dùng để mở ốc vít (đã qua sử dụng);

+ 05 đầu đoản bằng kim loại (đã qua sử dụng);

+ 01 máy khoan cầm tay (đã qua sử dụng);

+ 01 kiềm bấm bằng kim loại (đã qua sử dụng);

+ 01 dụng cụ mở ốc vít bằng kim loại hình chữ L (đã qua sử dụng);

+ 01 cây kim loại quấn băng keo bên ngoài màu đen dài 25cm (đã qua sử dụng);

+ 01 đoạn kim loại tự chế có 02 đầu gắn nam châm (đã qua sử dụng);

+ 01 ổ khóa bằng kim loại đã bị phá (đã qua sử dụng);

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe đạp màu hồng, hiệu Totem.

Trả lại cho Trần Hoàng T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 3590160994455xx, số Imei 2: 3590160999455xx nhưng trước mắt cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 02/21-PNK ngày 28/12/2020 của Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Hoàng T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền